

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2026/HS-ST
Ngày 28-5-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Rê.

Ông Nguyễn Tấn Rôn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Phát - Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Tý - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2026 tại Tòa án nhân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2026/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Minh T**, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1995 tại thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: ấp T, xã T, thành phố Cần Thơ; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Minh Q, sinh năm 1969 và bà Trần Thị M, sinh năm 1975; Vợ: Nguyễn Ngọc Phương U, sinh năm 1994; Con: Có 02 người con, sinh năm 2021, 2023; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2025 đến ngày 11/7/2025 bị tạm giam đến nay. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Đặng Hoàng G**, sinh ngày 21 tháng 5 năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú: ấp D, xã M, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T1, sinh năm 1965 và bà Néang S, sinh năm 1966 (chết); Vợ: Hoàng Thị X, sinh năm 1986; Con: Có 01 người con, sinh năm 2021; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/7/2025 đến ngày 11/7/2025 bị tạm giam đến nay. (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Lâm Vĩnh L, sinh năm 1970;

Địa chỉ: khu phố L, phường T, tỉnh Tây Ninh.

(Có mặt).

- Ông Trần Đạt Q1, sinh năm 1972;

Địa chỉ: 1 đường T, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2025, Lê Thanh T2 thuê Lê Minh T và Đặng Hoàng G vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho T2, thỏa thuận G trực tiếp điều khiển xe ô tô tải do T2 cung cấp, bên trong thùng xe đã được cất giấu sẵn thuốc lá điều nhập lậu, T ngồi ghế phụ trên xe, vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ Ấp D, xã M, tỉnh Tây Ninh đến giao tại bãi đất trống khu vực gần Công ty P thuộc phường T, Thành phố Hồ Chí Minh, tiền công 500.000 đồng/người/chuyến, T và G đồng ý. Từ khoảng tháng 06/2025 đến ngày 02/07/2025, T và G đã vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho T2 khoảng 10 chuyến nhưng không xác định số lượng thuốc lá điều nhập lậu đã vận chuyển mỗi chuyến. Đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/07/2025, T sử dụng thuê bao di động 0853.200.078 liên lạc đến số thuê bao di động 0914.205.235 của T vào sáng ngày 04/07/2025 tiếp tục vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 04/07/2025, T điện thoại cho G qua ứng dụng Zalo để cùng đi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho T2. T ra khu vực rửa xe thuộc tiệm rửa xe của anh Phạm Hồng H trước, thấy xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, loại tải thùng kín, màu xanh, biển số 54Y-5962 đã đậu sẵn tại đây nên chờ G, đến khoảng 07 giờ cùng ngày, G đến gặp T do đã vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho T2 trước đó nên G và T biết bên trong thùng xe đã có chất sẵn thuốc lá điều nhập lậu. Sau đó, G điều khiển xe ô tô tải, T ngồi ghế phụ vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu hướng về Thành phố Hồ Chí Minh để giao. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/07/2025, khi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu đến ấp B, xã M, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an bắt quả tang thu giữ 9.300 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 7.300 bao hiệu Jet và 2.000 bao hiệu Hero bên trong vách ngăn trong thùng xe tải.

Quá trình điều tra Lê Minh T, Đặng Hoàng G đã thừa nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Công văn số 97/CVTĐ-2025 ngày 08/07/2025 của H2 xác định: 02 mẫu cây (01 cây có 10 bao) thuốc lá điều có nhãn hiệu Jet (01 cây và H1 (01 cây) gửi đến thẩm định là thuốc lá điều nhập lậu.

- Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý vật chứng:

9.300 bao thuốc lá điều nhập lậu gồm: 7.300 bao hiệu Jet, 2.000 bao hiệu Hero.

01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, loại tải thùng kín, màu xanh, biển số 54Y-5962, bên trong có vách ngăn, do ông Lâm Vĩnh L, sinh năm 1970, nơi thường trú: khu phố L, Phường T, tỉnh Tây Ninh mua vào năm 2008 để vận chuyển hàng hóa nhưng nhờ ông Trần Đạt Q1, sinh năm 1972, nơi thường trú: 1 T, Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên giấy tờ xe. Đến năm 2021, ông L bán xe ô tô trên cho một người môi giới (không rõ nhân thân, lai lịch), hiện nay không xác định được chủ sở hữu hợp pháp, đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội.

01 (một) Giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 54Y-5962; 01 (một) Giấy đăng kiểm xe ô tô tải biển số 54Y-5962.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xám, bên trong gắn sim 0914.205.235 của Lê Minh T.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony, màu đen, bên trong gắn sim số 0969.444.192 của Đặng Hoàng G.

Đối với ông Lê Thanh T2 thuê Lê Minh T, Đặng Hoàng G vận chuyển hàng cấm, qua điều tra không xác định được ông T2 hiện nay đang ở đâu nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách hành vi liên quan đối với ông Lê Thanh T2 để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Qua điều tra Lê Minh T, Đặng Hoàng G khai nhận trước ngày 03/7/2025 đã vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho ông Lê Thanh T2 khoảng 10 chuyến nhưng không xác định được số lượng thuốc lá điều nhập lậu mỗi chuyến nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

Tại Cáo trạng số 15/CT-VKSTNH-KV ngày 12/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố Lê Minh Tân và Đặng Hoàng G về tội: “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên nội dung Cáo trạng.

Đề nghị tuyên bố các bị cáo Lê Minh T và Đặng Hoàng G phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Về hình phạt: Áp dụng vào điểm b khoản 3 Điều 191; Điều 17; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Minh T từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Hoàng G từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

9.300 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 7.300 bao hiệu Jet, 2.000 bao hiệu Hero): Là thuốc lá điều ngoại nhập lậu nên đề nghị tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, loại tải thùng kín, màu xanh, biển số 54Y-5962, bên trong có vách ngăn, do ông Lâm Vĩnh L, sinh năm 1970, nơi thường trú: khu phố L, Phường T, tỉnh Tây Ninh mua vào năm 2008 để vận chuyển hàng hóa nhưng nhờ ông Trần Đạt Q1, sinh năm 1972, nơi thường trú: 1 T, Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên giấy tờ xe. Đến năm 2021, ông L đã bán xe ô tô trên cho một người môi giới (không rõ nhân thân, lai lịch), hiện nay không xác định được chủ sở hữu hợp pháp: Là phương tiện sử dụng phạm tội nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước (Kèm giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 54Y-5962, giấy đăng kiểm xe ô tô tải biển số 54Y-5962).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xám, bên trong gắn sim 0914.205.235 của Lê Minh T sử dụng phạm tội: Là phương tiện liên lạc bị cáo có sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony, màu đen, bên trong gắn sim số 0969.444.192 của Đặng Hoàng G: Là phương tiện liên lạc bị cáo có sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với ông Lê Thanh T2 thuê Lê Minh T, Đặng Hoàng G vận chuyển hàng cấm, qua điều tra không xác định được ông T2 hiện nay đang ở đâu nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách hành vi liên quan đối với ông Lê Thanh T2 để tiếp tục xác minh, làm rõ.

- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không bị oan, không bị sai; bị cáo rất hối hận. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Đạt Q1 xác định ông với ông Lâm Vĩnh L là bạn thân nên vào năm 2008 ông L có nhờ ông mua xe và đứng tên xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, biển số 54Y-5962. Đến năm 2021, do xe đã bị hư nên đã bán xe ô tô trên cho một người môi giới, không rõ nhân thân, lai lịch và sau khi bán xe thì không biết xe này do ai sử dụng. Ông Q1 không có yêu cầu gì trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về xác định tội danh, định khung mức hình phạt, điều luật áp dụng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/7/2025, Lê Minh T, Đặng Hoàng G được Lê Thanh T2 thuê vận chuyển 9.300 bao thuốc lá điều nhập lậu, tiền công được trả sau khi vận chuyển xong là 500.000 đồng/người/chuyến; T và G đồng ý. Đến khoảng 07 giờ 30 phút ngày 04/7/2025, G điều khiển xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, loại tải thùng kín, màu xanh, biển số 54Y-5962, chở T ngồi ghế phụ xe, vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu đến địa bàn ấp B, xã M, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng Công an tỉnh T bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật. Quá trình điều tra các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Hành vi vận chuyển 9.300 bao thuốc lá điều nhập lậu nêu trên của các bị cáo bị pháp luật nghiêm cấm. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước, các bị cáo biết rõ việc vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức.

Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại điểm e khoản 4 Điều 32 và khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Về xử lý tài sản, vật chứng:

9.300 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 7.300 bao hiệu Jet, 2.000 bao hiệu Hero): Đây là thuốc lá điều nhập lậu nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, loại tải thùng kín, màu xanh, biển số 54Y-5962, bên trong có vách ngăn, do ông Lâm Vĩnh L, sinh năm 1970, nơi thường trú: khu phố L, Phường T, tỉnh Tây Ninh mua vào năm 2008 để vận chuyển hàng hóa nhưng nhờ ông Trần Đạt Q1, sinh năm 1972, nơi thường trú: 1 T, Phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đứng tên trên giấy tờ xe. Đến năm 2021, ông L bán xe ô tô trên cho một người môi giới (không rõ nhân thân, lai lịch), hiện nay không xác định được chủ sở hữu hợp pháp. Đây là phương tiện sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. (Kèm theo Giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 54Y-5962; Giấy đăng kiểm xe ô tô tải biển số 54Y-5962).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xám, bên trong gắn sim 0914.205.235 của Lê Minh T là tài sản của bị cáo, có sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony, màu đen, bên trong gắn sim số 0969.444.192 của Đặng Hoàng G là tài sản của bị cáo, có sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Không có ai yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Đối với ông Lê Thanh T2 thuê bị cáo Lê Minh T, Đặng Hoàng G vận chuyển hàng cấm, quá trình điều tra không xác định được ông T2 hiện nay đang ở đâu nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách hành vi liên quan đối với ông Lê Thanh T2 để tiếp tục xác minh, làm rõ. Việc các bị cáo khai trước ngày 03/7/2025 đã vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu cho ông Lê Thanh T2 khoảng 10 chuyến nhưng không xác định được số lượng thuốc lá điều nhập lậu mỗi chuyến nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191; Điều 17; Điều 32; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 260; Điều 329; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Lê Minh T, Đặng Hoàng G phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh T 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 04 tháng 7 năm 2025).

Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng G 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 04 tháng 7 năm 2025).

Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Minh T, Đặng Hoàng G 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu và tiêu hủy: 9.300 bao thuốc lá điều nhập lậu (gồm: 7.300 bao hiệu Jet, 2.000 bao hiệu Hero).

Tịch thu và sung vào ngân sách Nhà nước:

01 (một) xe ô tô tải nhãn hiệu Kia, loại tải thùng kín, màu xanh, biển số 54Y-5962, bên trong có vách ngăn. (Kèm theo Giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 54Y-5962, Giấy đăng kiểm xe ô tô tải biển số 54Y-5962).

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12, màu xám, bên trong gắn sim 0914.205.235.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Sony, màu đen, bên trong gắn sim số 0969.444.192.

(Vật chứng ghi theo Quyết định chuyển vật chứng số 12/QĐ-VKSTNH-KV ngày 12/3/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Lê Minh T, Đặng Hoàng G mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

- Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2-Tây Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Thái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Tấn Rõn

Nguyễn Thị Rê

Phạm Văn Thái